

UBND TỈNH TÂY NINH
SỞ XÂY DỰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /SXD-QLN&VLXD

Tây Ninh, ngày tháng 02 năm 2021

V/v triển khai thỏa thuận thực hiện
dịch vụ cấp nước

Kính gửi:

- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn;
- Các Công ty: CP Cấp thoát nước Tây Ninh; CP Khu công nghiệp Thành Thành Công; CP Phát triển hạ tầng khu công nghiệp Tây Ninh; TNHH Sepzone - Linh Trung (Việt Nam); TNHH Đầu tư Quốc tế; CP Đầu tư Sài Gòn VRG; TNHH Phát triển Khu công nghiệp TMTC.

Theo Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11/7/2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch (khoản 1 Điều 31, khoản 3 Điều 33), Thông tư số 01/2008/TT-BXD ngày 02/01/2008 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định 117/2007/NĐ-CP (Mục IV), Quyết định số 57/2013/QĐ-UBND ngày 16/12/2013 của UBND tỉnh ban hành Quy định phân cấp quản lý sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch trên địa bàn tỉnh Tây Ninh (khoản 3 và 4 Điều 10, khoản 2 Điều 13), trong đó việc lập và ký thỏa thuận thực hiện dịch vụ cấp nước là nội dung quy định bắt buộc thực hiện và đã được UBND tỉnh giao nhiệm vụ triển khai cho Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Tây Ninh, UBND cấp huyện và UBND cấp xã và các đơn vị cấp nước trên địa bàn tỉnh.

Tuy nhiên, đến nay các đơn vị vẫn chưa triển khai thực hiện việc lập và ký thỏa thuận thực hiện dịch vụ cấp nước, phê duyệt kế hoạch phát triển cấp nước hàng năm và dài hạn theo đúng quy định, dẫn đến vùng cấp nước chưa được xác định rõ ràng giữa các đơn vị cấp nước, tình trạng mạng lưới cấp nước chỉ được phát triển cục bộ, chưa đáp ứng nhu cầu sử dụng nước của người dân, chưa tương xứng với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của các địa phương, làm ảnh hưởng đến định hướng chung của tỉnh trong việc nâng cao tỷ lệ dân số được cung cấp nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung, đồng thời ảnh hưởng đến chủ trương hạn chế khai thác, sử dụng nước ngầm và ưu tiên sử dụng nước từ hệ thống cấp nước sạch tập trung của Trung ương và địa phương.

Do đó, nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc nêu trên, thuận tiện các đơn vị triển khai đảm bảo thực hiện theo đúng quy định hiện hành, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 28/8/2020 về tăng cường công tác quản lý hoạt động sản xuất, kinh doanh nước sạch, bảo đảm cấp nước an toàn, liên tục, chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 2435/UBND-KTTC ngày 07/10/2020, đồng thời thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/ĐH ngày 16/10/2020 của Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Tây Ninh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 –

2025⁽¹⁾, trên cơ sở Nghị định số 117/2007/NĐ-CP (Điều 31, 32, 33), Thông tư số 01/2008/TT-BXD (Mục IV) và Nghị định số 98/2019/NĐ-CP ngày 27/12/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định thuộc lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật (khoản 5 Điều 1), Sở Xây dựng đã dự thảo “*Mẫu thỏa thuận thực hiện dịch vụ cấp nước*” và lấy ý kiến các sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố, các đơn vị cấp nước có liên quan trên địa bàn tỉnh tại Công văn số 161/SXD-QLN&VLXD ngày 21/01/2021 đến ngày 29/01/2021.

Đến nay, Sở Xây dựng đã nhận được văn bản của 20/27 đơn vị (16 đơn vị thống nhất hoặc không có ý kiến, 4 đơn vị thống nhất và có ý kiến), còn lại 07/27 đơn vị không gửi văn bản nên xem như thống nhất. (*chi tiết theo Phụ lục đính kèm*)

Sở Xây dựng đã tiếp thu và hoàn chỉnh “*Mẫu thỏa thuận thực hiện dịch vụ cấp nước*” (đính kèm theo Công văn này). Đề nghị UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị cấp nước trên địa bàn tỉnh nghiên cứu, khẩn trương thực hiện ký thỏa thuận dịch vụ cấp nước đảm bảo theo quy định, đồng thời báo cáo kết quả thực hiện và kèm theo bản thỏa thuận đã ký gửi về Sở Xây dựng để biết, theo dõi quản lý.

Lưu ý: Mẫu thỏa thuận thực hiện dịch vụ cấp nước này dùng để áp dụng cho đối tượng là UBND các huyện, thị xã, thành phố ký với đơn vị cấp nước (bao gồm Trung tâm nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn, Công ty CP Cấp thoát nước Tây Ninh và các công ty đầu tư hạ tầng khu công nghiệp có cấp nước sinh hoạt tại các khu dân cư, tái định cư ngoài khu công nghiệp, ...).

Thời gian triển khai thực hiện chậm nhất đến hết ngày 31/5/2021. Sau thời gian này mà các đơn vị chưa triển khai thực hiện thì Sở Xây dựng sẽ tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét, xử lý theo quy định.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các đơn vị báo cáo về Sở Xây dựng để phối hợp thực hiện.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- PGĐ Quốc (b/c);
- Sở NN&PTNT (p/h);
- Lưu: VT, QLN&VLXD.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

⁽¹⁾ Xác định chỉ tiêu môi trường: “Đến năm 2025, tỷ lệ dân số sử dụng nước sạch, nước hợp vệ sinh đạt 100%; trong đó, số hộ sử dụng nước sạch tăng 10% so với đầu kỳ”.

Phụ lục

TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN CỦA CÁC ĐƠN VỊ

Có 20/27 đơn vị gửi văn bản góp ý, 07/27 không có văn bản nên xem như thống nhất, cụ thể:

- 16/27 đơn vị có ý kiến thống nhất hoặc không có ý kiến, gồm các Sở: Kế hoạch và Đầu tư (Công văn số 241/SKHĐT-QLĐTC ngày 01/02/2021), Tài nguyên và Môi trường (Công văn số 630/STNMT-VP ngày 28/01/2021), Y tế (Công văn số 359/SYT-NV ngày 27/01/2021); Ban Quản lý Khu Kinh tế tỉnh (Công văn số 166/BQLKKT-TNMT ngày 27/01/2021); các UBND: thị xã Hòa Thành (Công văn số 184/UBND ngày 26/02/2021), thị xã Trảng Bàng (Công văn số 196/UBND ngày 26/02/2021), huyện Châu Thành (Công văn số 255/UBND ngày 26/02/2021), huyện Tân Châu (Công văn số 446/UBND ngày 29/01/2021), huyện Tân Biên (Công văn số 111/UBND-PKTH ngày 29/01/2021), huyện Bến Cầu (Công văn số 217/UBND ngày 26/02/2021), huyện Gò Dầu (Công văn số 153/UBND-KTTH ngày 04/02/2021); các Công ty: CP Cấp thoát nước Tây Ninh (Công văn số 92/CV-TNW ngày 04/02/2021), CP Khu công nghiệp Thành Thành Công (Công văn số 21/2021/CV-QLCN&XLNT ngày 02/02/2021), TNHH Sepzone - Linh Trung (Việt Nam) (Công văn số 37/CV.LT.2021 ngày 01/02/2021), CP Phát triển hạ tầng khu công nghiệp Tây Ninh (Công văn số 160/0221/CV-KD ngày 25/02/2021); Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh (Công văn số 225/KSBT ngày 26/02/2021).

- 07/27 đơn vị không gửi văn bản nên xem như thống nhất gồm: Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Phòng Cảnh sát phòng chống tội phạm về môi trường - Công an tỉnh, Công ty TNHH Đầu tư Quốc tế, Công ty CP Đầu tư Sài Gòn VRG, Công ty TNHH Phát triển Khu công nghiệp TMTC.

- 04/27 đơn vị thống nhất và có ý kiến góp ý gồm: Sở Tư pháp, UBND thành phố Tây Ninh, UBND Huyện Dương Minh Châu, Trung tâm nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn.

Stt	Ý kiến của các đơn vị	Ý kiến tiếp thu, giải trình của Sở Xây dựng
1	Sở Tư pháp (Công văn số 297/STP-XDKT&QLTTPL ngày 01/02/2021)	
	Mẫu thỏa thuận thực hiện dịch vụ cấp nước đã được quy định tại Phụ lục 1 kèm theo Thông tư số 01/2008/TT-BXD ngày 02/01/2008 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11/7/2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo căn cứ mẫu này để triển khai thực hiện.	Theo Nghị định số 117/2007/NĐ-CP và Quyết định số 57/2013/QĐ-UBND đã giao nhiệm vụ triển khai lập và ký thỏa thuận thực hiện dịch vụ cấp nước cho Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã và đơn vị cấp nước. Tuy nhiên, đến nay các đơn vị vẫn chưa triển khai thực hiện việc lập và ký thỏa thuận thực hiện dịch vụ cấp nước, phê duyệt kế hoạch phát triển cấp nước hàng năm và dài hạn theo đúng quy định, dẫn đến vùng cấp nước chưa được xác định rõ ràng giữa các đơn vị cấp nước, tình trạng mạng lưới cấp nước chỉ được phát triển cục bộ, chưa đáp ứng nhu cầu sử dụng nước của người dân, chưa tương xứng với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của các địa phương, làm ảnh hưởng đến định hướng chung

Stt	Ý kiến của các đơn vị	Ý kiến tiếp thu, giải trình của Sở Xây dựng
		của tỉnh trong việc nâng cao tỷ lệ dân số được cung cấp nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung, đồng thời ảnh hưởng đến chủ trương hạn chế khai thác, sử dụng nước ngầm và ưu tiên sử dụng nước từ hệ thống cấp nước sạch tập trung của Trung ương và địa phương. Theo Nghị định số 98/2019/NĐ-CP, tại điểm c khoản 5 (sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 6 Điều 29 Nghị định số 117/2007/NĐ-CP) Điều 1 quy định: <i>“c) Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 6 như sau:</i> <i>“a) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc cơ quan được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phân cấp (sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân) tổ chức lựa chọn đơn vị cấp nước, có sự tham gia của các địa phương trong vùng cấp nước;”</i> Theo quy định trên, nghĩa là chỉ áp dụng đối với UBND các huyện, thị xã, thành phố ký với đơn vị cấp nước, không còn áp dụng đối với UBND các xã, phường, thị trấn như mẫu quy định tại Thông tư số 01/2008/TT-BXD đã nêu. Do đó, nhằm giải quyết khó khăn, vướng mắc nêu trên, đảm bảo theo đúng quy định, đảm bảo tinh thần chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 34/CT-TTg và văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 2435/UBND-KTTC, đồng thời để UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị cấp nước thuận tiện trong việc triển khai nên Sở Xây dựng căn cứ quy định hiện hành xây dựng mẫu chi tiết và tổ chức lấy ý kiến các đơn vị liên quan để có sự đồng thuận trong quá trình triển khai áp dụng.
2	UBND thành phố Tây Ninh (Công văn số 124/UBND ngày 29/01/2021)	
	Tại Điều 8 Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Bên B cần bổ sung: - Thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng hoặc bằng văn bản trước khi tạm ngưng cấp nước để phục vụ việc tu bổ, sửa chữa định kỳ (trừ trường hợp sự cố đột xuất). - Bồi thường khi gây thiệt hại cho người sử dụng theo quy định của pháp luật.	- Tiếp thu, bổ sung điểm g vào khoản 2 Điều 8 Mẫu thỏa thuận như sau: <i>“g) Thông báo trên phương tiện truyền thông hoặc bằng văn bản (gửi đến Bên A và UBND cấp xã trong vùng cấp nước) trước khi tạm ngưng cấp nước để phục vụ việc tu bổ, sửa chữa định kỳ (trừ trường hợp sự cố đột xuất)”</i>. - Không tiếp thu, lý do: tại điểm 1 khoản 2 Điều 8 Mẫu thỏa thuận đã ghi rõ nghĩa vụ và trách nhiệm của Bên B: <i>“a) Thực hiện đúng các quy định của pháp luật trong hoạt động cấp nước và theo thỏa thuận dịch vụ cấp nước”</i>. Nghĩa là đã bao gồm nội dung <i>“bồi thường khi gây thiệt hại cho người sử dụng”</i>.

Stt	Ý kiến của các đơn vị	Ý kiến tiếp thu, giải trình của Sở Xây dựng
	- Phối hợp chính quyền địa phương tuyên truyền, phổ biến, giáo dục cộng đồng trong quy định của pháp luật về bảo vệ nguồn nước và cấp nước an toàn. - Chủ động phối hợp, báo cáo chính quyền địa phương giải quyết xử lý kịp thời các vi phạm về công trình cấp nước, các sự cố công trình cấp nước theo quy định pháp luật.	<i>theo quy định của pháp luật”</i> theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 55 Nghị định số 117/2007/NĐ-CP. - Tiếp thu, bổ sung điểm h vào khoản 2 Điều 8 Mẫu thỏa thuận như sau: “h) <i>Phối hợp chính quyền địa phương tuyên truyền, phổ biến, giáo dục cộng đồng các quy định của pháp luật về bảo vệ nguồn nước, công trình cấp nước, cấp nước an toàn và trong việc vận động người dân tham gia đấu nối vào mạng lưới cấp nước”</i>. - Tiếp thu, điều chỉnh và bổ sung vào điểm d khoản 2 Điều 8 Mẫu thỏa thuận như sau: “d) <i>Bảo vệ công trình cấp nước, chủ động báo cáo kịp thời, phối hợp chính quyền địa phương giải quyết về sự cố, xử lý vi phạm đối với công trình cấp nước, mất an toàn nguồn nước”</i>.
3	UBND Huyện Dương Minh Châu (Công văn số 92/CV-UBND ngày 27/01/2021)	
	1. Bổ sung Điểm b, c, Khoản 1, Điều 8 Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của bên B như sau: b) Được tạm dừng và ngừng cung cấp nước theo quy định trong hợp đồng dịch vụ cấp nước đã ký với khách hàng và phải tổng hợp chung trong báo cáo định kỳ gửi về UBND xã trong vùng cấp nước và Bên A để theo dõi, giám sát, quản lý. c) Trường hợp nếu Bên B phải mua nước sạch từ đơn vị khác thì Bên B có quyền lựa chọn đơn vị cấp nước bán buôn khác nếu đơn vị đang bán buôn nước sạch này không đáp ứng yêu cầu theo các Điều 4, 5, 6, 7 thỏa thuận này. Nhưng phải bảo đảm cấp nước an toàn theo Thông tư số 08/2012/TT-BXD; chất lượng nước sạch đảm bảo theo Điều 4 thỏa thuận này và việc kiểm tra, vệ sinh chất lượng nước ăn uống, nước sinh hoạt theo quy định hiện hành. 2. Bổ sung Điểm e, Khoản 2, Điều 8 Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của bên B như sau: e) Gửi 01 bộ bản vẽ hoàn công mặt bằng mạng lưới đường ống cấp nước đến UBND cấp xã trong vùng cấp nước và Bên A để quản lý; trước ngày 25 hàng tháng, gửi báo cáo về tình hình cấp nước và kết quả xét nghiệm chất lượng nước cho UBND cấp xã trong vùng cấp nước và Bên A để theo dõi, giám sát, quản lý	- Tiếp thu, điều chỉnh và bổ sung tại điểm e khoản 2 Điều 8 Mẫu thỏa thuận như sau: “e) <i>Gửi 01 bộ bản vẽ hoàn công mặt bằng mạng lưới đường ống cấp nước đến Bên A và UBND các xã, phường, thị trấn (sau đây gọi tắt là UBND cấp xã) trong vùng cấp nước để quản lý; ..., gửi báo cáo về tình hình cấp nước (kể cả các trường hợp đã tạm dừng và ngừng cung cấp nước) và kết quả xét nghiệm chất lượng nước cho Bên A và UBND cấp xã trong vùng cấp nước để theo dõi, giám sát, quản lý và tuyên truyền”</i>. - Không tiếp thu, lý do: ý nghĩa nội dung tại điểm c khoản 1 Điều 8 Mẫu thỏa thuận là ví dụ trường hợp Bên B đang mua nước từ đơn vị X mà đơn vị X này không đáp ứng yêu cầu theo các Điều 4, 5, 6, 7 thỏa thuận này thì Bên B có quyền lựa chọn đơn vị cấp nước bán buôn khác (ví dụ đơn vị Y) đáp ứng các điều kiện trên nên không cần thiết bổ sung thêm ý như góp ý của UBND Huyện Dương Minh Châu. - Tiếp thu, điều chỉnh và bổ sung tại điểm e khoản 2 Điều 8 Mẫu thỏa thuận (tương tự như trên).

Stt	Ý kiến của các đơn vị	Ý kiến tiếp thu, giải trình của Sở Xây dựng
	và tuyên truyền.	
4	Trung tâm nước sạch và VSMTNT (Công văn số 57/TTNS-KHTC ngày 29/01/2021)	
	- Tại mục I, trang 1: UBND huyện/thị xã/thành phố sửa thành UBND huyện/ thị xã/ thành phố/xã. - Điều 1, trang 2: Được ký giữa UBND (huyện, thị xã, thành phố)... sửa thành ...Được ký giữa UBND (huyện, thị xã, thành phố/xã)... Lý do: theo mẫu phụ lục 01, Thông tư 01/2008/TT-BXD, chủ thể điều chỉnh ký thỏa thuận dịch vụ cấp nước bao gồm cả UBND xã. - Tại Điều 3: vùng phục vụ được điều chỉnh khi một trong hai bên có yêu cầu và được hai bên cùng thống nhất sửa thành “vùng cấp nước được điều chỉnh khi có sự thay đổi về ranh giới hành chính, điều chỉnh bổ sung quy hoạch cấp nước vùng tỉnh Tây Ninh được cấp có thẩm quyền phê duyệt”. - Tại Điều 8: trước ngày 25 hàng tháng, gửi báo cáo tình hình..... sửa thành “Định kỳ theo quy định, gửi báo cáo tình hình...”. - Tại mục 2, điểm g, Điều 9: g) Phối hợp.....nguồn nước. sửa thành g) Phối hợp.....nguồn nước,vận động người dân tham gia kết nối đồng hồ nước. - Tại mục 2, điểm k, Điều 9: sửa từ “đôn đốc” thành “yêu cầu”. - Tại khoản 4, Điều 11: 4. khi xảy ra..... thỏa thuận đã ký. sửa thành 4. khi xảy ra..... thỏa thuận đã ký. Các thủ tục yêu cầu miễn trừ trong trường hợp bất khả kháng gồm: Biên bản sự cố; Văn bản đề nghị miễn trừ khi gặp sự cố bất khả kháng. - Tại Điều 12: thỏa thuận dịch vụ cấp nước có hiệu lực kể từ ngày ký bổ sung thêm “đến 30/12/2030”.	- Không tiếp thu, lý do: như đã giải trình tại phần ý kiến của Sở Tư pháp phía trên thì theo Nghị định số 98/2019/NĐ-CP hiện nay quy định chỉ áp dụng đối với UBND các huyện, thị xã, thành phố ký với đơn vị cấp nước, không còn áp dụng đối với UBND các xã, phường, thị trấn như mẫu quy định tại Thông tư số 01/2008/TT-BXD đã nêu. Bên cạnh đó, thực trạng UBND cấp xã không có cán bộ, công chức chuyên môn đảm bảo năng lực quản lý cấp nước trên địa bàn nên không thể trực tiếp ký thỏa thuận mà phải UBND cấp huyện (có Phòng QLĐT/KTHT tham mưu) trực tiếp ký thỏa thuận với đơn vị cấp nước mới đảm bảo theo quy định. - Tiếp thu, bổ sung tại khoản 2 Điều 3 như sau: “2. ... Vùng phục vụ được điều chỉnh khi một trong hai bên có yêu cầu và được hai bên cùng thống nhất điều chỉnh đảm bảo theo quy định hiện hành”. Lý do: tại khoản 4 Điều 31 Nghị định số 117/2007/NĐ-CP chỉ quy định “vùng phục vụ cấp nước được điều chỉnh khi có yêu cầu”, ngoài ra việc điều chỉnh còn phụ thuộc vào nhiều điều kiện khác. - Tiếp thu, điều chỉnh bổ sung tại điểm e khoản 2 Điều 8 như sau: “e) ... định kỳ trước ngày 25 hàng tháng, gửi báo cáo về tình hình cấp nước ...”. Lý do: chưa có quy định ngày cụ thể báo cáo nên nội dung thỏa thuận giữa 2 đơn vị cần ghi cụ thể thời gian báo cáo để thuận tiện theo dõi và quản lý. - Tiếp thu, bổ sung tại điểm g khoản 2 Điều 9 như sau: “g) ..., vận động người dân tham gia đấu nối vào mạng lưới cấp nước”. - Không tiếp thu, lý do: đã thỏa thuận rõ ngày báo cáo nên dùng cụm từ “đôn đốc” là phù hợp nhất. - Tiếp thu, điều chỉnh bổ sung tại khoản 4 Điều 11 như sau: “... Hồ sơ gửi kèm để cơ quan nhà nước xem xét bao gồm: văn bản đề nghị, biên bản kiểm tra, hình ảnh và các tài liệu liên quan khác (nếu có).” - Không tiếp thu, lý do: không có quy định, cũng như không có cơ sở để ghi rõ hiệu lực đến ngày nào nên chỉ cần ghi hiệu lực kể từ ngày ký là phù hợp nhất.